

Số: /KH-UBND

Thanh Thủy, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thanh Thủy năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy ban hành kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã cụ thể, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của xã; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng pháp luật; tiếp tục đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

a) Việc xây dựng, ban hành văn bản bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật và không trái với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, tuân thủ đúng thẩm quyền, nội dung, hình thức và trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Việc kiểm tra, xử lý văn bản phải bảo đảm tính toàn diện, khách quan, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; kết hợp giữa việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền với việc tự kiểm tra của cơ quan, người ban hành văn bản; bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan.

c) Việc rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; kết quả rà soát văn bản phải được kịp thời nghiên cứu, xử lý; hoạt động hệ thống hóa văn bản phải được tiến hành định kỳ, kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực.

d) Bảo đảm thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với việc xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Quán triệt, triển khai, tổ chức thi hành các văn bản của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện thể chế

a) Tổ chức quán triệt, thể chế hóa kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIV, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã về phát triển phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2026-2030 và năm 2026, trọng tâm là tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, huy động mọi nguồn lực tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm thể chế phải đi trước, mở đường cho đột phá phát triển.

b) Tiếp tục thi hành nghiêm, hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; triển khai thi hành Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

c) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”; Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam trong kỷ nguyên mới; Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm tiến độ, chất lượng đề ra, nhất là văn bản quy phạm pháp luật có vai trò quan trọng trong việc tạo lập môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

b) Nâng cao chất lượng tham gia ý kiến, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia đối với nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

c) Nâng cao hơn nữa chất lượng, bảo đảm tiến độ thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

d) Tăng cường kỷ luật trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng phân công rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong soạn thảo, trình văn bản quy phạm pháp luật.

3. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Các phòng, ngành chủ trì soạn thảo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm chủ động tự kiểm tra văn bản theo thời hạn quy định; thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên *(nếu có)*.

b) Theo dõi, kiểm soát chặt chẽ các văn bản trái pháp luật được phát hiện, kết luận *(nếu có)* để có biện pháp dân đốc, phối hợp xử lý triệt để, đúng quy định, nhất là đối với văn bản có quy định trái pháp luật, gây trở ngại đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, môi trường sản xuất, kinh doanh.

4. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Chú trọng hoạt động rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp với bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng và thi hành pháp luật, trong đó tập trung hoàn thành việc xử lý văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước theo đúng chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan cấp trên quản lý theo ngành, lĩnh vực.

b) Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2025 *(nếu có)* theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP *(sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP)*.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán, quản lý và sử

dụng kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

b) Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất khi có chỉ đạo, yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã và Sở Tư pháp.

2. Các phòng, ban, ngành xã

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm ban hành văn bản và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 tại cơ quan, đơn vị.

b) Định kỳ báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật gửi về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thanh Thủy./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (*Phòng XDKTVB&THPL*);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Thắng